

Số: 139/2020/QĐST-HNGĐ

NK, ngày 03 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 232/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Ông **Trần Tấn N** sinh năm 1975

Địa chỉ: 4C, đường 3/2, P. HL, Q. NK, TP. CT.

Bị đơn: Bà **Đặng Thị Hồng H** sinh năm 1981

Địa chỉ: 4C, đường 3/2, P. HL, Q. NK, TP. CT.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Tấn N và bà Đặng Thị Hồng H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Trần Tấn N, bà Đặng Thị Hồng H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Thống nhất con chung Trần Đặng Tuấn T (nam) sinh ngày 18/8/2007 và Trần Đặng Ngọc H (nữ) sinh ngày 26/3/2009 do bà Đặng Thị Hồng H trực tiếp nuôi dưỡng, ông Trần Tấn N không cấp dưỡng nuôi con. Dành quyền

thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông Trần Tấn N không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận lời trình bày của đương sự tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ được giải quyết thành vụ kiện khác.

- Về án phí: Ông Trần Tấn N, bà Đặng Thị Hồng H, mỗi người chịu 75.000 đồng (*bảy mươi lăm nghìn đồng*). Ông Trần Tấn N tự nguyện nộp toàn bộ án phí và đồng ý khấu trừ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 008160 ngày 27/6/2019 của Chi Cục Thi hành án dân sự quận NK, TP. CT. Ông Trần Tấn N được nhận lại 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận NK;
- UBND phường nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Mỹ T